

NỘI DUNG TIN BÀI ĐĂNG KÝ

1. Chuyên mục đăng tin: Bản tin pháp luật số 12 năm 2020.
2. Nội dung tin bài: Văn bản có hiệu lực từ tháng 12 năm 2020.

Trong tháng 12/2020 các chính sách mới có thay đổi liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gồm: 07 Luật, 02 Nghị định, 02 Thông tư. Bộ phận Thanh tra - Pháp chế thuộc phòng Tổng hợp tóm tắt trích dẫn, đăng tải các văn bản trên để người lao động trong Công ty được biết, tham khảo, phục vụ công tác.

DANH SÁCH VÀ NỘI DUNG ĐĂNG BÀI BẢN TIN PHÁP LUẬT

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
Luật			
1	Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội.	20/11/2019	01/01/2021
2	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội.	17/6/2020	01/01/2021
3	Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 ngày 17/6/2020 của Quốc hội.	17/6/2020	01/01/2021
4	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội.	17/6/2020	01/01/2021
5	Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020 của Quốc hội.	18/6/2020	01/01/2021
6	Luật Hòa giải, đối thoại tại tòa án số 58/2020/QH14 ngày 16/6/2020 của Quốc hội.	16/6/2020	01/01/2021
7	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020 của Quốc hội.	18/6/2020	01/01/2021
Nghị định			

01	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.	14/12/2020	01/02/2021
02	Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy	24/11/2020	10/01/2021
Thông tư			
01	Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế.	03/12/2020	17/01/2021
02	Thông tư số 13/2020/TT-BLĐTBXH ngày 27/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc thu thập, lưu trữ, tổng hợp, cung cấp, công bố, đánh giá về tình hình tai nạn lao động và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng.	27/11/2020	15/01/2021

Tóm tắt và trích dẫn

I. Luật

1. *Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội.*

Từ 01/01/2021, không còn hợp đồng lao động theo thời vụ.

Đây là một trong những điểm mới của Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2019.

Cụ thể, trước đây theo quy định tại Bộ luật Lao động năm 2012, có 03 loại hợp đồng lao động (HĐLĐ) là: HĐLĐ không xác định thời hạn; HĐLĐ xác định thời hạn; HĐLĐ theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn dưới 12 tháng. Hiện nay, theo quy định mới thì chỉ còn 02 loại HĐLĐ. Từ ngày 01/01/2021, người sử dụng lao động không được ký kết hợp đồng thời vụ với người lao động.

Mặt khác, Bộ luật cũng quy định người lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động mà không cần lý do, thậm chí trong một số trường hợp cụ thể, người lao động có thể đơn phương chấm dứt HĐLĐ mà không cần báo trước. Cụ thể: Người lao động không được bố trí theo đúng công việc, địa điểm làm việc; Không được trả đủ lương hoặc trả lương không đúng thời hạn; Bị quấy rối tình dục tại nơi làm việc...

Bên cạnh đó, Bộ luật còn quy định tăng tuổi nghỉ hưu đối với lao động nam làm việc trong điều kiện bình thường từ 60 tuổi lên 62 tuổi vào năm 2028 và tăng từ 55 tuổi lên đến 60 tuổi đối với lao động nữ vào năm 2035. Bắt đầu từ năm 2021, tuổi nghỉ hưu của lao động nam trong điều kiện bình thường là 60 tuổi 03 tháng và nữ là 55 tuổi 04 tháng. Sau đó, mỗi năm tuổi nghỉ hưu sẽ tăng thêm 03 tháng đối với lao động nam và 04 tháng đối với lao động nữ.

2. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội

Đây là nội dung mới được Quốc hội thông qua tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Cụ thể, bổ sung thêm 01 nhóm đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam, đó là: Tổ chức là pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định theo quy định của Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, những người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi cũng thuộc nhóm đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp.

Đáng chú ý, Quốc hội không quy định về hộ kinh doanh trong Luật Doanh nghiệp và giao Chính phủ quy định việc đăng ký và hoạt động của hộ kinh doanh.

Đồng thời, Luật này cũng bỏ quy định cổ đông hoặc nhóm cổ đông phải sở hữu tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng như quy định cũ. Thay vào đó, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (quy định cũ là 10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty có các quyền sau đây:

Một là, xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty.

Hai là, yêu cầu triệu tập cuộc họp Đại hội cổ đông.

3. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội.

Theo đó, từ ngày Luật này có hiệu lực, thêm 02 nhóm ngành, nghề sau đây cấm các hoạt động đầu tư, kinh doanh, đó là: Kinh doanh pháo nổ và kinh doanh dịch vụ đòi nợ thuê.

Bên cạnh đó, Luật mới quy định cụ thể nhà đầu tư phải ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trừ 04 trường hợp sau đây:

Thứ nhất, nhà đầu tư trúng đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

Thứ hai, nhà đầu tư trúng đấu thầu thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

Thứ ba, nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên cơ sở nhận chuyển nhượng dự án đầu tư đã thực hiện ký quỹ hoặc đã hoàn thành việc góp vốn, huy động vốn theo tiến độ quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Thứ tư, nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất khác.

4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội.

Ngày 17/6/2020, Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng của Quốc hội số 62/2020/QH14.

Cụ thể, công trình xây dựng cấp IV, nhà ở riêng lẻ ở nông thôn có quy mô dưới 07 tầng và thuộc khu vực không có quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt không yêu cầu Giấy phép xây dựng.

Bên cạnh đó, Quốc hội cũng quy định miễn Giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đủ điều kiện phê duyệt thiết kế xây dựng và đáp ứng các điều kiện về giấy phép xây dựng theo quy định của Luật.

Ngoài ra, Luật cũng quy định máy, thiết bị, vật tư phục vụ thi công xây dựng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn phải được kiểm định trước khi đưa vào sử dụng. Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm xác định vùng nguy hiểm trong thi công xây dựng công trình; rà soát biện pháp bảo đảm an toàn định kỳ, đột xuất để điều chỉnh cho phù hợp với thực tế thi công trên công trường.

5. Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020 của Quốc hội.

Theo đó, 05 lĩnh vực được đầu tư theo phương thức PPP bao gồm: Giao thông vận tải; Lưới điện, nhà máy điện, trừ nhà máy thủy điện và các trường hợp Nhà nước độc quyền theo quy định của Luật Điện lực; Thủy lợi, cung cấp nước sạch, thoát nước và xử lý nước thải; Y tế, giáo dục-đào tạo; Hạ tầng công nghệ thông tin.

Quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP đối với từng lĩnh vực như sau: Không thấp hơn 200 tỷ đồng đối với các dự án thuộc lĩnh vực: Giao thông vận tải; lưới điện; thủy lợi, cung cấp nước sạch, thoát nước và xử lý nước thải, xử lý chất thải và hạ tầng công nghệ thông tin; Không thấp hơn 100 tỷ đồng đối với các dự án thuộc lĩnh vực: Y tế, giáo dục - đào tạo.

Bên cạnh đó, các thông tin phải được công bố trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bao gồm: Thông tin về quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt dự án PPP; Thông tin về lựa chọn nhà đầu tư; Nội dung chính của hợp đồng dự án PPP; Cơ sở dữ liệu về nhà đầu tư;...

Ngoài ra, Luật cũng quy định sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, nhà đầu tư chỉ được thành lập doanh nghiệp dự án PPP theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần (không được là công ty đại chúng) và có mục đích duy nhất để ký kết, thực hiện hợp đồng dự án PPP.

6. Luật Hòa giải, đối thoại tại tòa án số 58/2020/QH14 ngày 16/6/2020 của Quốc hội.

Ngày 16/06/2020, Quốc hội đã thông qua Luật Hòa giải, đối thoại tại tòa án, số 58/2020/QH14.

Theo đó, bổ nhiệm Hòa giải viên phải đáp ứng các điều kiện sau: Đã là Thẩm phán, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Tòa án, Kiểm sát viên; Có kinh nghiệm, kỹ năng hòa giải, đối thoại; Có sức khỏe bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao; Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải, đối thoại;...

Mỗi vụ việc do 01 Hòa giải viên tiến hành hòa giải, đối thoại; Người khởi kiện, người yêu cầu lựa chọn Hòa giải viên trong danh sách Hòa giải viên của Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc và phải thông báo họ, tên, địa chỉ của Hòa giải viên cho Tòa án đó.

Bên cạnh đó, Luật quy định Hòa giải viên phải từ chối khi được lựa chọn, chỉ định hoặc bị thay đổi khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ việc hòa giải, đối thoại; Có căn cứ rõ ràng cho rằng Hòa giải viên có thể không vô tư, khách quan trong khi thực hiện nhiệm vụ; Các bên thay đổi Hòa giải viên đã được chỉ định và thỏa thuận lựa chọn Hòa giải viên khác; Không thể tiến hành hòa giải, đối thoại vì sự kiện bất khả kháng; Bị miễn nhiệm hoặc bị thôi làm Hòa giải viên;...

Ngoài ra, thời hạn hòa giải, đối thoại là 20 ngày kể từ ngày Hòa giải viên được chỉ định, đối với vụ việc phức tạp thời hạn có thể được kéo dài nhưng không quá 30 ngày. Các bên có thể thống nhất kéo dài thời hạn hòa giải, đối thoại nhưng không quá 02 tháng.

7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020 của Quốc hội.

Theo đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Nghị quyết liên tịch để quy định chi tiết những vấn đề được Luật giao hoặc hướng dẫn một số vấn đề cần thiết trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thay vì chỉ có thẩm quyền ban hành Nghị quyết liên tịch để quy định chi tiết những vấn đề được Luật giao.

Bên cạnh đó, Luật quy định tờ trình dự án, dự thảo phải nêu rõ sự cần thiết ban hành Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết, mục đích, quan điểm xây dựng Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết; quá trình xây dựng dự án, dự thảo; Bố cục, nội dung cơ bản của dự thảo văn bản; Tính thống nhất của dự thảo văn bản với các văn bản quy phạm pháp luật trong cùng lĩnh vực; Tính tương thích của dự thảo văn bản với điều ước quốc tế có liên quan.

Ngoài ra, nội dung thẩm định dự thảo Nghị định cần tập trung vào các vấn đề sau: Sự cần thiết ban hành Nghị định; Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị định với văn bản được quy định chi tiết đối với Nghị định quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật này; Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định; Điều kiện bảo đảm về nguồn lực; Ngôn ngữ, kỹ thuật, trình tự soạn thảo.

II. Nghị định

1. Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Ngày 14/12/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 145/2020/NĐ-CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Theo quy định mới, người sử dụng lao động sử dụng từ 1.000 lao động nữ trở lên thì phải lắp đặt phòng vắt, trữ sữa mẹ tại nơi làm việc. Đáng chú ý, Nghị định này quy định cụ thể các hành vi bị coi là quấy rối tình dục tại nơi làm việc, như là: Hành vi mang tính chất thể chất gồm hành động, cử chỉ, tiếp xúc, tác động vào cơ thể mang

tính tình dục hoặc gợi ý tình dục; Quấy rối tình dục bằng lời nói gồm lời nói trực tiếp, qua điện thoại hoặc qua phương tiện điện tử;...

Cụ thể, khi xuất hiện khiếu nại, tố cáo về hành vi quấy rối tình dục tại nơi làm việc, người sử dụng lao động phải kịp thời ngăn chặn, xử lý và có biện pháp bảo vệ bí mật, danh dự, uy tín, nhân phẩm, an toàn cho nạn nhân bị quấy rối tình dục, người khiếu nại, tố cáo và người bị khiếu nại, bị tố cáo.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng quy định các trường hợp người giúp việc được tự ý nghỉ việc mà không cần báo trước đó là vì các lý do sau: Không được bố trí theo đúng công việc, địa điểm làm việc hoặc không được bảo đảm điều kiện làm việc theo thỏa thuận; Không được trả đủ lương hoặc trả lương không đúng thời hạn; Bị người sử dụng lao động đánh đập, nhục đãi hoặc có lời nói, hành vi nhục mạ; Bị cưỡng bức lao động, quấy rối tình dục tại nơi làm việc.

2. Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

Theo đó, khu dân cư phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy (PCCC) sau đây:

- Có phương án chữa cháy được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Có lực lượng dân phòng được huấn luyện nghiệp vụ PCCC và tổ chức sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ.
- Có nội quy về PCCC, về sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy, nổ phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC hoặc theo quy định của Bộ Công an.
- Có hệ thống giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, giải pháp chống cháy lan, phương tiện PCCC bảo đảm số lượng và chất lượng phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC hoặc theo quy định của Bộ Công an.

Điều kiện an toàn về PCCC quy định như trên phải được Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức thực hiện và duy trì trong suốt quá trình hoạt động.

Như vậy, so với quy định hiện hành tại Điều 8 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 thì không còn quy định một số nội dung như:

- Hệ thống điện phải bảo đảm tiêu chuẩn an toàn về PCCC.
- Có thiết kế và phải được thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với khu dân cư xây dựng mới.

III. Thông tư

1. Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế.

Theo đó, bên cạnh việc công khai thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế khi người nộp thuế ngừng hoạt động, đã hoặc chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế; Người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký;.... thì Bộ Tài chính mới bổ sung thêm trường hợp công khai đó là khi: Người nộp thuế tạm ngừng hoạt động, kinh doanh; Người nộp thuế có vi phạm pháp luật về đăng ký thuế.

Đồng thời, người nộp thuế trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế phải hoàn thành những nghĩa vụ sau:

Trước hết, người nộp thuế nộp Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn theo quy định của pháp luật về hoá đơn.

Tiếp theo, người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ nộp hồ sơ khai thuế, nộp thuế và xử lý số tiền thuế nộp thừa, số thuế giá trị gia tăng chưa được khấu trừ (nếu có) theo quy định của Luật Quản lý thuế với cơ quan quản lý thuế.

Ngoài ra, trường hợp đơn vị chủ quản có các đơn vị trực thuộc thì toàn bộ các đơn vị trực thuộc phải hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế của đơn vị chủ quản.

2. Thông tư số 13/2020/TT-BLĐTBXH ngày 27/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc thu thập, lưu trữ, tổng hợp, cung cấp, công bố, đánh giá về tình hình tai nạn lao động và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng.

Ngày 27/11/2020, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư 13/2020/TT-BLĐTBXH hướng dẫn việc thu thập, lưu trữ, tổng hợp, cung cấp, công bố, đánh giá về tình hình tai nạn lao động và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng.

Theo quy định, người sử dụng lao động phải tổ chức thu thập, lưu trữ thông tin về tình hình tai nạn lao động xảy ra tại cơ sở của mình, mở sổ thống kê tai nạn lao động và cập nhật đầy đủ, kịp thời vào phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ. Đối với lao động tự do, trách nhiệm nêu trên thuộc về UBND xã, phường, thị trấn.

Định kỳ 06 tháng, hằng năm, người sử dụng lao động công bố tình hình tai nạn lao động xảy ra tại cơ sở cho người lao động biết. Thông tin phải được công bố trước 01/7 đối với số liệu 06 tháng đầu năm và trước 15/01 năm sau với số liệu cả năm.

Thông tin công bố phải được niêm yết công khai tại trụ sở của cơ sở và cấp tổ, đội, phân xưởng...., tại hội nghị người lao động hằng năm của DN và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ sở (nếu có).

Biên tập viên

(Đã ký)

Bộ phận Thanh tra - Pháp Chế

(Đã ký)

Đỗ Xuân Sơn

Dương Công Hoan

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐT VÀ PT ĐIỆN SÊ SAN 3A
BAN BIÊN TẬP WEBSITE

BM03-01-01

PHIẾU BIÊN TẬP TIN BÀI

1. Biên tập viên: Đỗ Xuân Sơn
2. Ngày biên tập: 04/01/2021.
3. Nội dung đăng tin: Văn bản có hiệu lực từ tháng 12 năm 2020.

Kiểm duyệt thông tin:

Thường trực BBT

(Đã ký)

Duyệt đăng tin

(Đã ký)